

BÁCH KHOA THƯ ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG¹

NGUYỄN NHƯ TRANG²

Abstract: Local encyclopedia is a reference work containing information and knowledge about various aspects of social life and different scientific fields related to a particular locality. From a practical perspective, local encyclopedias play an important role in preserving, disseminating and promoting the value of local knowledge. This article addresses the issues of synthesizing, systematizing knowledge, and promoting knowledge of local encyclopedias based on the basic characteristics of this referene genre.

Keywords: *Local encyclopedia, preserve, promote, local knowledge*

1. Mở đầu

Việc biên soạn công trình bách khoa thư địa phương đóng vai trò quan trọng trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị tri thức địa phương. Loại hình tra cứu này không chỉ góp phần gìn giữ bản sắc văn hoá mà còn tạo điều kiện, cơ sở vững chắc cho phát triển văn hoá, giáo dục, kinh tế, du lịch và quản lý bền vững tài nguyên tri thức của mỗi quốc gia, vùng, miền. Trong thời đại số, việc kết hợp giữa biên soạn bách khoa thư truyền thống và chuyển đổi số sẽ mở ra nhiều cơ hội mới cho công tác bảo tồn tri thức địa phương ở Việt Nam.

Tri thức địa phương là nền tảng tạo nên bản sắc riêng của mỗi cộng đồng, góp phần định hình căn tính dân tộc và tăng cường sức mạnh mềm của địa phương. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hoá, đô thị hoá và thay đổi cơ cấu xã hội, nhiều giá trị tri thức địa phương đang dần mai một hoặc bị đồng hoá. Việc nhận diện, tổng hợp và hệ thống hoá những tri thức ấy không chỉ có ý nghĩa lưu giữ mà còn tạo tiền đề cho việc phát huy giá trị trong phát triển bền vững ở địa phương. Bách khoa thư địa phương - một loại hình tra cứu chuyên biệt theo không gian địa lý đã trở thành phương tiện hiệu quả giúp bảo tồn và phục hồi các giá trị tri thức địa phương một cách bài bản và có hệ thống. Bài viết tập trung làm rõ vai trò của loại hình bách khoa thư địa phương trong việc bảo tồn tri thức địa phương, trên cả phương diện lý luận và thực tiễn.

2. Một số vấn đề lý luận

Thuật ngữ “tri thức địa phương” (local knowledge) đã trở nên phổ biến và được sử dụng trong nhiều công trình nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài. Hiện nay, có nhiều quan niệm và cách hiểu khác nhau về tri thức địa phương.

Theo định nghĩa của tổ chức UNESCO, thuật ngữ “tri thức bản địa hay tri thức địa phương dùng để chỉ những thành phần tri thức hoàn thiện được duy trì, phát triển trong một thời gian dài với sự tương tác qua lại rất gần gũi giữa con người với môi trường tự nhiên. Đó là một phần của tổng hòa văn hoá, tập hợp những hiểu biết tri thức bao gồm hệ thống ngôn ngữ, cách định danh và phân loại, phương thức sử dụng tài nguyên, các hoạt động sản xuất, các lễ nghi, giá trị tinh thần và thế giới quan...” [2]. Ở Việt Nam, theo tác giả Lê Trọng Cúc: “Tri thức địa phương hay còn gọi là tri thức bản địa là hệ thống tri thức của các cộng đồng dân cư bản địa ở các quy mô lãnh thổ khác nhau. Tri thức địa phương được hình thành trong quá trình lịch sử lâu đời, qua kinh nghiệm ứng xử với môi trường xã hội, được định hình dưới nhiều dạng thức khác nhau, được truyền từ đời này sang đời khác qua trí nhớ, qua thực tiễn sản xuất và thực hành xã hội. Nó hướng đến việc hướng dẫn và điều hòa các quan hệ xã hội, quan hệ giữa con người và thiên nhiên” [2]. Thực tế, có nhiều cách hiểu và phân loại tri thức địa phương theo các quan điểm nghiên cứu khác nhau, có thể phân loại gắn mỗi quan hệ với tự nhiên và xã hội trong các thành tố văn hoá tộc người như: tri thức địa phương trong văn hoá vật chất (nhà ở, trang phục, ẩm thực...); tri thức địa phương trong ứng xử xã hội và quản lý cộng

¹ Bài viết là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học cấp Bộ giai đoạn 2025-2026: “Biên soạn bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam” (Phần II), do Viện Ngôn ngữ học là tổ chức chủ trì. Mã số nhiệm vụ: KHXH/NV/2025-15.

² Viện Ngôn ngữ học, Email: nguyennhutrangvtd@gmail.com

đồng (ứng xử gia đình, dòng họ, làng bản, lễ hội, tôn giáo, tín ngưỡng...); tri thức địa phương trong chăm sóc sức khỏe (kiêng cử, sinh đẻ, chăm sóc con cái, dưỡng sức, trị bệnh...). Tri thức địa phương bao gồm hệ thống các hiểu biết, kinh nghiệm và kĩ năng được hình thành, tích lũy và truyền lại trong cộng đồng cư dân bản địa, gắn bó mật thiết với môi trường sống, điều kiện tự nhiên, sinh hoạt văn hoá - xã hội. Tri thức địa phương có thể tồn tại dưới dạng truyền miệng, phi văn bản, gắn với các hoạt động sản xuất, tín ngưỡng, y học dân gian, thủ công truyền thống v.v.

Như vậy, tri thức địa phương là kho tàng kiến thức được hình thành, tích lũy và truyền lại qua nhiều thế hệ trong một cộng đồng cư dân, bao gồm tri thức của con người trong quá trình tiếp xúc với tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình. Đây là loại tri thức gắn liền với điều kiện tự nhiên, lịch sử vùng đất, môi trường văn hoá - xã hội đặc thù, có giá trị không chỉ trong sản xuất, sinh hoạt mà còn trong việc bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc.

Bách khoa thư địa phương là một loại sách công cụ ra đời với mục đích giới thiệu những tri thức cơ bản, tình hình và khái niệm cơ bản mang đậm nét địa phương của một khu vực, một quốc gia v.v. Loại sách tra cứu này tập hợp các tri thức được hệ thống hoá theo chuyên đề, có liên quan trực tiếp đến một địa phương nhất định. Nội dung của bách khoa thư địa phương thường bao quát nhiều lĩnh vực như: lịch sử, địa lí, văn hoá, kinh tế, xã hội, di sản, danh nhân, tín ngưỡng, phong tục, lễ hội, ẩm thực,... Bách khoa thư địa phương có tác dụng nâng cao dân trí trong vùng, giáo dục nhân dân tình yêu quê hương đất nước, truyền thống cách mạng, là bạn đồng hành cho những ai quan tâm, tìm hiểu về địa phương. Theo tác giả Hà Học Trạc [12], bách khoa thư địa phương gắn với quần chúng, gắn với cuộc sống, gắn với thực tiễn hơn so với các loại hình bách khoa thư khác.

Trong lịch sử dân tộc, nhiều công trình mang tính bách khoa thư địa phương đã được biên soạn, góp phần lưu giữ hệ thống tri thức đồ sộ, tiêu biểu như công trình: *Dư địa chí* được Nguyễn Trãi thực hiện vào thế kỉ XV; Công trình *Ô Châu cận lục* (ghi chép những điều thiết yếu về vùng đất Ô Châu) được Dương Văn An (1514 - 1591) viết từ khoảng năm 1553, sửa chữa và ấn hành vào năm 1555. Đây có thể coi là cuốn tài liệu địa phương chí sớm nhất của Việt Nam, đã ghi chép về nhiều phương diện, như: núi sông, thành quách, phong thổ, nhân vật,... của dải đất miền trung từ Quảng Bình vào đến Quảng Nam ở thế kỉ XVI; Công trình *Phủ biên tạp lục* (1776) là tập bút kí của Lê Quý Đôn (1726 - 1784) viết về Đàng Trong, đặc biệt là xứ Thuận và xứ Quảng từ thế kỉ XVIII trở về trước. Phan Huy Chú (1782 - 1840) soạn cuốn *Lịch triều hiến chương loại chí* trong thời gian 10 năm từ 1809 - 1819, đây được xem là bộ bách khoa toàn thư đầu tiên của Việt Nam. Tác phẩm *Đại Nam nhất thống chí* do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn và hoàn thành vào năm 1882, đây là bộ sách dư địa chí Việt Nam lớn nhất và đầy đủ nhất dưới thời phong kiến.

Bách khoa thư địa phương là công trình tra cứu với hệ thống thông tin tri thức về khoa học, cuộc sống mang tính phổ biến đối với các địa phương. Về phạm vi thời gian, bách khoa thư địa phương chứa đựng các tri thức từ truyền thống đến đương đại; về phương diện không gian, bách khoa thư địa phương bao gồm tri thức của khu vực, quốc gia, vùng miền, địa phương. Tuy nhiên, nếu căn cứ địa phương là tỉnh, thành phố theo chỉ giới hành chính thì khi thay đổi địa giới hành chính hay tên gọi tỉnh, thành như thời gian vừa qua sẽ dẫn đến việc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Khi biên soạn bách khoa thư về các địa phương trong một quốc gia nên được tiến hành theo các vùng và tiểu vùng văn hoá.

Những năm gần đây, một số địa phương (cũ) như: Quảng Nam, Quảng Ninh, Hà Giang, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Bình Định, Đà Nẵng,... đã triển khai biên soạn bách khoa thư địa phương (dưới nhiều hình thức, ở nhiều cấp như: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã,...) với sự tham gia của các soạn giả là nhà khoa học, chuyên gia văn hoá, nhà nghiên cứu bản địa,... Thực tế đã chứng minh, bách khoa thư địa phương đã “làm” khá tốt và đóng vai trò hữu hiệu như một công cụ quan trọng trong việc chuẩn hoá, quảng bá tri thức địa phương một cách hệ thống và khoa học.

3. Vai trò tổng hợp, hệ thống hoá tri thức địa phương

Để hình thành một công trình bách khoa thư địa phương, vấn đề sưu tầm, tổng hợp từ các nguồn tài liệu đa dạng là khâu quan trọng, quyết định dung lượng, chất lượng, quy mô và cấu trúc của công trình. Việc biên soạn bách khoa thư địa phương gắn liền với việc tổng hợp và hệ thống hoá tri thức của địa phương.

Bách khoa thư địa phương đóng vai trò như một công cụ khoa học giúp tổng hợp, khái quát, phân loại và hệ thống hoá tri thức địa phương một cách bài bản, có kiểm chứng. Nhờ đó, những tri thức vốn chỉ tồn tại trong đời sống dân gian, dưới hình thức truyền miệng, có thể được lưu giữ bền vững dưới dạng văn bản khoa học và tư liệu hoá.

Bách khoa thư địa phương tập hợp, hệ thống hoá và mô tả đầy đủ các yếu tố lịch sử của vùng đất, bao gồm các nhân vật và sự kiện trọng yếu đã diễn ra qua các giai đoạn khác nhau; khái lược vị trí địa lí, điều kiện tự, kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá,... Ví dụ: Công trình *Bách khoa thư Hà Nội*,...

Bách khoa thư địa phương cũng hệ thống hoá các tri thức của con người trong quá trình tiếp xúc với tự nhiên, tiêu biểu như: tri thức trồng trọt, chăn nuôi, tri thức về thời tiết, tri thức làm nhà, tri thức về ăn uống, tri thức về may mặc,... Có thể nói, trong quá trình con người tiếp xúc với tự nhiên, nhiều tri thức đã được hình thành để duy trì sự tồn tại của cá nhân và cộng đồng, những tri thức đó đã và đang có giá trị hữu dụng cho cộng đồng, tạo nên bản sắc riêng của mỗi địa phương, khó pha trộn.

Bách khoa thư địa phương góp phần hệ thống hoá tri thức địa phương của con người trong quá trình tiếp xúc với môi trường xã hội, đó là văn hoá phi vật thể như: cách ứng xử, ngôn ngữ, phong tục tập quán, nghệ thuật trình diễn dân gian,... Việc hệ thống hoá, mã hoá tri thức này thành tài liệu chính thống giúp bảo vệ chúng khỏi nguy cơ thất truyền do biến động xã hội hoặc thể chế; đặc biệt là phương ngữ, từ cổ, tục ngữ, ca dao, dân ca,... đây là kho tàng quý giá chứa đựng tư duy, thế giới quan và triết lí sống của cộng đồng. Bách khoa thư địa phương giúp bảo vệ sự phong phú của tiếng nói bản địa và gìn giữ phương tiện giao tiếp truyền thống của cư dân. Những tri thức bách khoa trong loại công trình tra cứu này có thể được dùng làm tư liệu nền để phục dựng lễ hội, tái hiện phong tục, truyền dạy nghề thủ công, hoặc khôi phục hình thái trình diễn nghệ thuật dân gian. Điều này đặc biệt có ý nghĩa ở những địa phương bị đứt gãy truyền thống qua thời gian hoặc chiến tranh. Ví dụ: công trình *Bách khoa thư về làng Việt cổ truyền* [8] đã đề cập đến các khía cạnh của đời sống làng Việt xưa (địa bàn Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ) như: cơ cấu tổ chức và các quan hệ làng xã, di tích, tín ngưỡng, lễ thức, phong tục, tập quán, lễ tiết, văn hoá - văn nghệ, di văn Hán Nôm,...

Bách khoa thư địa phương cũng hệ thống hoá, tổng hợp các tri thức được hình thành do con người trong quá trình ứng xử với chính bản thân mình, đó là cách ăn, ở, mặc, đi lại,... Khi giá trị văn hoá truyền thống được thể hiện một cách chính thống và khoa học, người dân có thêm cơ sở để tự hào về nguồn cội, lịch sử và bản sắc địa phương. Điều này tạo động lực khôi phục, duy trì và sáng tạo trên nền tảng truyền thống, góp phần gắn kết cộng đồng và phát triển văn hoá bền vững.

Bách khoa thư địa phương không chỉ là “kho tư liệu sống” của văn hoá truyền thống mà còn là công cụ chiến lược để bảo tồn và phục hồi những giá trị đang bị mai một. Việc biên soạn, cập nhật và khai thác từ bách khoa thư địa phương cần sự đầu tư nghiêm túc, liên ngành và có sự tham gia của chính cộng đồng bản địa - những người vừa là chủ thể văn hoá, vừa là người thụ hưởng thành quả của công trình khoa học đặc biệt này. Việc biên soạn bách khoa thư địa phương góp phần bảo tồn các giá trị văn hoá vật thể như: các di tích, danh lam thắng cảnh, bảo vật quốc gia,... (ví dụ như công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*); giá trị văn hoá phi vật thể như: lễ hội, tín ngưỡng, tri thức nông nghiệp, nghề thủ công, văn học dân gian,... (*Bách khoa thư lễ hội Việt Nam, Bách khoa thư nghề thủ công, Bách khoa thư trò chơi dân gian Việt Nam*,...). Nhờ sự tổng hợp đầy đủ và có cơ sở khoa học, những giá trị này có điều kiện được nghiên cứu, phục hồi và phát huy.

Nhìn từ phương diện lịch sử, mỗi địa phương đều có quá trình hình thành và phát triển. Theo đó, tất cả các lĩnh vực, chuyên ngành của địa phương cũng được nhìn nhận theo quá trình vận động, biến đổi; việc tổng hợp tri thức địa phương cần có phương thức phù hợp, với mục đích khái quát được một nguồn dữ liệu đầy đủ, khách quan và đáng tin cậy. Các tri thức được tổng hợp cần phải đảm bảo tính chính xác nhằm bảo đảm cho quá trình diễn phạm hoá, chuẩn hoá thuật ngữ.

4. Vai trò quảng bá tri thức địa phương

Trong công trình bách khoa thư địa phương, các soạn giả trên cơ sở khảo sát tư liệu sẽ hệ thống hoá các tri thức địa phương để xây dựng cấu trúc bảng mục từ và cấu trúc mục từ về địa phương theo nguyên tắc cơ bản của loại hình, bao gồm các nội dung thông tin chính như: lời định nghĩa, tri thức bách khoa, giá trị/ý nghĩa, hình ảnh minh hoạ,... Thông qua việc biên soạn bách khoa thư, tri thức địa phương được đối chiếu với các tiêu chí khoa học hiện đại để xác định tính chính xác, tính thực tiễn

và tính đại diện. Điều này tạo cơ sở cho việc sử dụng, phát huy giá trị tri thức địa phương trong nhiều lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là trong giáo dục, nghiên cứu và phát triển, hoạch định chính sách ở địa phương.

Bách khoa thư là công trình khoa học góp phần chuẩn hoá tri thức địa phương. Việc chuẩn hoá tri thức đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá tri thức địa phương đến với cộng đồng. Bởi chuẩn hoá không chỉ là mã hoá thông tin mà còn phải tôn trọng hình thức gốc (ngữ nghĩa, văn hoá truyền thống,...). Khi biên soạn bách khoa thư địa phương cần đảm bảo tính chính xác trong dịch nghĩa, thuật ngữ, cũng như cách trình bày nguyên bản các tri thức bách khoa đặc trưng, từ đó giảm thiểu nguy cơ hiểu sai hoặc đánh mất tinh thần nguyên gốc.

Dưới dạng sách in, số hoá hoặc đa phương tiện, bách khoa thư địa phương có thể được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng cư dân địa phương, các nhà khoa học, nhà giáo dục, du khách, nhà đầu tư, các cơ quan quản lý,... Việc quảng bá tri thức từ phương diện bách khoa thư giúp nâng cao hiểu biết, bồi đắp tình cảm và trách nhiệm của người dân với địa phương.

Bách khoa thư là “bộ mặt tri thức” của địa phương. Khi được biên soạn bài bản và quảng bá hiệu quả, nó góp phần xây dựng hình ảnh địa phương như một không gian văn hoá đặc sắc, có chiều sâu lịch sử và bản sắc riêng biệt. Đây là nền tảng để phát triển du lịch văn hoá, giáo dục di sản, và kinh tế sáng tạo. Có thể kể đến các công trình như: *Bách khoa thư du lịch tỉnh Quảng Ninh*, *Bách khoa thư du lịch Hà Giang*, *Bách khoa thư du lịch huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang*,... đã đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá tri thức địa phương đến với cư dân địa phương, du khách trong nước và quốc tế.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp 4.0, bách khoa thư địa phương có thể trở thành nguồn dữ liệu mở, phục vụ nghiên cứu liên ngành, giáo dục trực tuyến và quảng bá văn hoá trên nền tảng toàn cầu. Việc số hoá bách khoa thư cũng giúp lan tỏa tri thức địa phương ra ngoài biên giới, đóng góp vào kho tri thức của nhân loại, góp phần làm cầu nối hội nhập trong kỉ nguyên số.

Bách khoa thư địa phương không chỉ là một công trình khoa học - văn hoá mà còn là một “trung tâm lưu trữ và truyền dẫn” tri thức bản địa. Với vai trò chuẩn hoá và quảng bá tri thức, nó góp phần duy trì sự đa dạng văn hoá, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao vị thế địa phương trong thời đại hội nhập. Việc đầu tư biên soạn và phát triển loại hình này cần sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà nước, giới nghiên cứu và cộng đồng dân cư.

Tri thức địa phương được tập hợp trong bách khoa thư có thể được tích hợp vào chương trình giáo dục địa phương trong nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Ngoài ra, đây cũng là nguồn tư liệu quan trọng để phục vụ công tác truyền thông văn hoá, du lịch, quy hoạch và phát triển kinh tế - xã hội mang bản sắc địa phương. Trong thời đại bùng nổ thông tin, nhiều nội dung truyền thông về văn hoá địa phương bị sai lệch, phiến diện hoặc thiếu kiểm chứng. Bách khoa thư địa phương đóng vai trò là “nguồn tham chiếu chính thống” để các cơ quan báo chí, đài phát thanh - truyền hình, nền tảng số có thể khai thác thông tin chính xác, từ đó nâng cao chất lượng và uy tín của sản phẩm truyền thông văn hoá. Để phát huy hiệu quả vai trò này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các nhà nghiên cứu, nhà giáo dục, cơ quan truyền thông và chính quyền địa phương trong việc xây dựng, phổ biến và khai thác bách khoa thư một cách linh hoạt, sáng tạo và cập nhật theo thời đại. Giáo dục và truyền thông tri thức địa phương đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng bản sắc, nâng cao nhận thức cộng đồng và lan tỏa giá trị văn hoá địa phương trong đời sống hiện đại. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hiện nay vẫn còn thiếu nguồn tư liệu hệ thống, đáng tin cậy và có tính chuẩn hoá để phục vụ cho hai lĩnh vực này. Bách khoa thư địa phương như một công cụ hữu hiệu giúp cung cấp và lan tỏa nguồn tư liệu phong phú, chính thống cho giáo dục và truyền thông văn hoá địa phương.

Chương trình giáo dục phổ thông mới của Việt Nam nhấn mạnh việc tích hợp giáo dục văn hoá địa phương vào môn học, đặc biệt là ở cấp tiểu học và trung học cơ sở. Tri thức bách khoa trong công trình bách khoa thư địa phương khá đa dạng, có tính học thuật và chính xác cao nên sẽ là nguồn tài liệu hữu ích cho việc biên soạn sách giáo khoa, học liệu, giáo trình, tư liệu giảng dạy, học tập phù hợp với thực tiễn văn hoá của từng địa phương. Những tri thức dân gian, những thông tin về lịch sử, truyền thống, lễ hội, nhân vật, địa danh, bảo vật quốc gia,... được trình bày trong bách khoa thư địa phương sẽ giúp học sinh hiểu rõ về quê hương, cội nguồn của mình. Công trình tra cứu này cũng được sử dụng như tài liệu cho các hoạt động trải nghiệm, hướng dẫn viên du lịch, câu lạc bộ văn hoá

dân gian, bảo tàng, trường học, ngày hội văn hoá,... Điều đó góp phần đưa tri thức văn hoá địa phương ra khỏi khuôn khổ lớp học, đến với thực tiễn sinh động và có hiệu quả.

Các nhà làm phim tài liệu, video quảng bá du lịch, triển lãm số, trò chơi dân gian trên nền tảng số,... có thể dựa vào dữ liệu từ bách khoa thư địa phương để xây dựng nội dung truyền thông vừa hấp dẫn vừa mang giá trị học thuật, gắn kết truyền thống với hiện đại. Khi được số hoá, bách khoa thư địa phương có thể được tích hợp trên các nền tảng mạng xã hội, website địa phương, nền tảng học liệu mở, hoặc ứng dụng di động. Đây là công cụ truyền thông văn hoá hiệu quả, giúp lan tỏa hình ảnh địa phương ra cộng đồng trong nước và quốc tế.

Nhìn chung, tri thức địa phương không chỉ mang tính thực tiễn mà còn là nền tảng hình thành bản sắc văn hoá và căn tính cộng đồng. Bách khoa thư địa phương góp phần khơi dậy lòng tự hào, ý thức gìn giữ và phát huy di sản văn hoá của người dân bản địa, đặc biệt là thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện đại hoá. Qua công trình tra cứu này, cộng đồng có cơ hội tiếp cận, hiểu rõ và trân trọng các giá trị văn hoá truyền thống thông qua việc tra cứu, tìm hiểu và vận dụng tri thức địa phương vào chương trình học hoặc các hoạt động tại địa phương.

5. Kết luận

Bách khoa thư địa phương hỗ trợ cho việc học tập và mở rộng tầm hiểu biết về địa phương, giúp người sử dụng có thể tra cứu những tri thức của một hoặc nhiều địa phương, đó là phương tiện để đại chúng tiếp cận với các nền văn hoá và tri thức của cộng đồng. Ngoài ra, bách khoa thư địa phương còn giúp thu thập, tổng hợp, phân loại và tổ chức tri thức địa phương vốn được lưu truyền chủ yếu qua truyền miệng hoặc kinh nghiệm thực hành, mang tính rời rạc và dễ bị biến dạng; giúp nhận diện các giá trị văn hoá truyền thống đang có nguy cơ mai một, từ đó thúc đẩy các chính sách bảo tồn di sản, phục hồi tri thức dân gian và phát triển văn hoá gắn với du lịch, giáo dục và sáng tạo, đặc biệt trong công cuộc chuyển đổi số đang diễn ra rộng khắp ở tất cả các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều này vừa đảm bảo sự phát triển không làm mất đi bản sắc và sự gắn kết cộng đồng, vừa “bắt kịp” xu hướng phát triển chung của toàn xã hội. Bách khoa thư địa phương không chỉ là sản phẩm văn hoá - học thuật, mà còn là một công cụ chiến lược trong việc cung cấp dữ liệu, hỗ trợ hoạch định chính sách và thúc đẩy phát triển bền vững ở địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Văn An. *Ô Châu cận lục* (Nguyễn Khắc Thuần dịch, chú giải và hiệu đính). NXB Giáo dục Việt Nam, Huế. 2009.
2. Nguyễn Thế Anh - Nguyễn Đình Thảo. Tạp chí *Văn hoá nghệ thuật*, số 433, tháng 7-2020. <http://www.vanhoanghetuat.vn/tri-thuc-dia-phuong-voi-van-de-bao-ve-tai-nguyen-rung-cua-dong-bao-cac-dan-toc-mien-tay-tinh-thanh-hoa.htm>
3. Nguyễn Huy Bình, Nguyễn Văn Lợi, Hoàng Thị Nhung, Tạ Văn Thông. *Nghiên cứu từ điển và bách khoa thư*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội. 2020.
4. Phan Huy Chú. *Lịch triều hiến chương loại chí* (tập 1, tập 2) (Viện Sử học Việt Nam biên dịch và chú giải). NXB Sử học, Hà Nội. 1960.
5. Lê Quý Đôn. *Phủ biên tạp lục* (Viện Sử học biên dịch). NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội. 2007.
6. Lê Quý Đôn. *Văn đài loại ngữ* (Viện Sử học biên dịch). NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội. 2006.
7. Lê Quý Đôn. *Kiến văn tiểu lục* (Viện Sử học biên dịch). NXB Khoa học xã hội, Hà Nội. 1977.
8. Bùi Xuân Đỉnh. *Bách khoa thư làng Việt cổ truyền*. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. 2021.
9. Vũ Quang Hào. *Kiểm kê từ điển học Việt Nam*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội. 2005.
10. Nhiều tác giả. *Tổng tập Dư địa chí Việt Nam, tập 1, tập 2, tập 3*. NXB. Thanh niên, Hà Nội. 2012.
11. Nhiều tác giả. *Dương Văn An với Ô Châu cận lục* (In trong *Tổng tập dư địa chí Việt Nam* (tập 3). NXB Thanh Niên, Hà Nội. 2012.
12. Hà Học Trạc. *Lịch sử - Lí luận và thực tiễn biên soạn Bách khoa toàn thư*. NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội. 2004.
13. Nguyễn Trãi toàn tập. Quyển 6 (tr.725-857). *Quốc thư bảo huấn đại toàn, Dư địa chí*. NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội. 2001.
14. Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam. *Từ điển học và Bách khoa thư học Việt Nam: Lí luận và thực tiễn* (Ki yếu hội thảo Khoa học). NXB Dân trí, Hà Nội. 2020.
15. Ladislav Zgusta. *Giáo trình Từ điển học*, (Hồ Hải Thụy và Vũ Ngọc Bảo dịch). Viện Ngôn ngữ học, Phòng Thông tin Thư viện, Hà Nội. 1978.